

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 144/2023/HS-ST  
Ngày 04/12/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Miện.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

Ông Nguyễn Quốc Doanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/TLST-HS ngày 01/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST-HS ngày 20/11/2023 đối với:

**\* Bị cáo: Tòng Văn X;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La; HKTT: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Tòng Văn C, sinh năm 1978 và bà Tòng Thị L, sinh năm: 1979; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 2 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/01/2020 X đã chấp hành xong bản án. Tòng Văn X bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Có mặt)

**\* Người bào chữa cho bị cáo X:** Bà Đỗ Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. (Có mặt)

Địa chỉ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H: Sở Tư pháp tỉnh H, đường A, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên

**\* Bị hại:** Công ty TNHH P

Địa chỉ trụ sở chính: Số C, ngách E, ngõ E đường T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Hữu T – Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh C1, sinh năm: 1999  
Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình  
(Theo giấy ủy quyền số 0908/2023/UQ/CDV ngày 09/8/2023 của Giám đốc Công ty TNHH P). (Vắng mặt)

\* **Người làm chứng:** Anh Hoàng Trung K, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Tùng Văn X, sinh năm 2000, có hộ khẩu thường trú ở bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, là lao động tự do tại công trường của khu đô thị Đ (gọi tắt là KĐT Đại An) thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Do không có công việc ổn định, không có thu nhập, nên X đã nảy sinh ý định vào KĐT Đ trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Khoảng 04 giờ ngày 09/8/2023, X mang theo 01 chiếc kim băng kim loại có tay nắm màu đỏ và 01 dao lam màu trắng, được để trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô của X nhãn hiệu Sirius màu đen, biển số 28S6 - 1802 vào trong công trường của KĐT Đ. Trên đường đi, X nhặt được một bao tải dứa màu trắng (không nhớ vị trí cụ thể) nhằm để đựng tài sản trộm cắp được. Khi đi đến lô P, phân khu A, khu đô thị Đ, X thấy trên vỉa hè các nhà đang xây dựng có lắp đặt các cột đèn chiếu sáng, nên tiến lại gần để quan sát và phát hiện bên trong các cột đèn có dây cáp điện màu đen, loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> của Công ty TNHH P (gọi tắt là công ty P) được lắp đặt trong ống gen nhựa chôn dưới đất và nối các cột đèn với nhau, để chờ hai đầu chưa đấu nối điện. Quan sát xung quanh thấy không có người qua lại và thấy có 02 cột đèn ở gần nhau, nên X dùng kim để tháo các ốc vít ở chân 02 cột đèn ra, sau đó dùng hai tay kéo dây cáp điện ở bên trong ống gen được 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> có vỏ màu đen dài 18,97m, một đoạn dây cáp điện bằng kim loại màu đồng không có vỏ bọc dài 18m được cuốn với nhau bằng băng dính màu đen. X kéo các đoạn dây cáp điện nói trên vào 01 nhà đang xây dựng ở gần đó, rồi dùng dao lam cắt băng dính màu đen quấn giữ dây cáp điện với dây cáp điện trần để tách hai loại dây này ra. Tiếp theo, X dùng dao lam tách lớp vỏ nhựa màu đen ở bên ngoài của đoạn dây cáp điện để lộ dây điện trần và dùng kim cắt thành 2 đoạn dây điện trần có chiều dài khác nhau. Sau đó, X cuộn 2 đoạn dây điện vừa cắt nói trên và tiếp tục cuộn đoạn dây cáp điện trần dài 18m cho tất cả vào bao tải dứa để lên khung xe máy chở ra ngoài tìm nơi tiêu thụ. X điều khiển xe mô tô biển số 28S6-1802 chở theo bao tải đựng dây cáp điện đến gần khu vực Nghĩa Trang thôn L, xã N thì bị Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác nói trên đã quản lý các đồ vật gồm: 01 xe mô tô màu đen kiểu dáng Sirius biển số 28S6-

1802; 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 8,33m; 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 10,64m; 01 đoạn dây cáp điện bằng kim loại màu đồng dài 18m; 01 bao tải dứa màu trắng, 01 kìm kim loại có tay nắm màu đỏ, đen; 01 dao lam màu trắng.

Cùng ngày 09/8/2023, anh Lê Minh C1, sinh năm 1999, có hộ khẩu thường trú ở thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Ninh Bình đã đại diện Công ty P làm đơn gửi đến Tổ công tác nói trên của Công an huyện V để trình báo sự việc bị mất trộm các đoạn dây cáp điện nói trên. Ngay sau đó, Tổ công tác đã bàn giao tài liệu, đồ vật có liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp tục xác minh, ngày 10/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam Tòng Văn X.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã tiến hành định giá theo yêu cầu của Cơ quan CSĐT Công an huyện và kết luận: 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 8,33m và 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 10,64m là 233.200đ/1m x (8,33m + 10,64m) = 4.423.804đ; 01 đoạn dây cáp bằng kim loại màu đồng có chiều dài 18m trị giá 33.000đ/1m x 18m = 594.000đ. Tổng giá trị các đoạn dây cáp mà X trộm cắp là 5.017.804đ.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 28S6-1802 đăng ký mang tên Bùi Văn C2, sinh năm 1968 ở xóm B, xã X, huyện L, tỉnh Hòa Bình là tài sản hợp pháp của bị cáo, không nằm trong dữ liệu xe vật chứng.

Ngày 23/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho anh Lê Minh C1 là đại diện Công ty P gồm: 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 8,33m; 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> dài 10,64m; 01 đoạn dây cáp bằng kim loại màu đồng dài 18m. Đại diện công ty P xác định sau khi nhận lại tài sản đã sử dụng các đoạn dây cáp điện trên để đấu nối, không phát sinh chi phí nên không yêu cầu đền nghị gì.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ chưa xử lý gồm: 01 xe mô tô biển số 28S6-1802; 01 bao tải dứa màu trắng, 01 kìm kim loại có tay nắm màu đỏ, đen; 01 dao lam màu trắng đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện V.

Quá trình điều tra, bị cáo X thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKSVG ngày 30/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Tòng Văn X về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo X như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn X phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”. Xử phạt bị cáo Tòng Văn X từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/8/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 28S6-1802, số khung: Không có, số máy: 5C63-767059. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu trắng; 01 kim bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao lam bằng kim loại màu trắng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136; Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Người bào chữa cho bị cáo X trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo X. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo X từ 06 tháng đến 09 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về tố tụng:**

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật.

- Bị hại, những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt bị hại và những người làm chứng.

**[2]. Về hành vi phạm tội:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp

với đơn trình báo và lời khai của đại diện bị hại, lời khai của người làm chứng, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo qui định của pháp luật. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 09/8/2023, tại lô P106, phân khu 1 KĐT Đ thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Tông Văn X đã lén lút trộm cắp 01 đoạn dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 4x16mm<sup>2</sup> có chiều dài 18,97m và 01 đoạn dây điện bằng kim loại màu đồng dài 18m, tổng giá trị là 5.017.804 đồng của Công ty P để bán lấy tiền tiêu sài nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]. Về tính chất vụ án:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của pháp nhân là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, pháp nhân có liên quan.

**[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:**

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**[5]. Về hình phạt chính:** HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nay lại chiếm đoạt tài sản của người khác nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

**[6]. Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[7]. Về trách nhiệm dân sự:** Đại diện bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

**[8]. Về xử lý vật chứng:**

- 01 xe mô tô biển số 28S6-1802, số khung: Không có, số máy: 5C63-767059 là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước.

- 01 bao tải dừa màu trắng; 01 kìm bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao lam bằng kim loại màu trắng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

**[9]. Về án phí:** Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tòng Văn X.

- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 điều 106; Khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**2. Tuyên bố** bị cáo Tòng Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**3. Mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Tòng Văn X 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/8/2023.

**4. Về trách nhiệm dân sự:** Không đề cập giải quyết.

### **5. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 28S6-1802, số khung: Không có, số máy: 5C63-767059.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao tải dừa màu trắng; 01 kìm bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đen; 01 dao lam bằng kim loại màu trắng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)*

**6. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn X.

**7. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V.
- Công an huyện V.
- Chi cục T.H.A.DS huyện V.
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nguyễn Thị Miện***